

Số: /BC-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân, kiểm tra, xem xét và giải quyết ngay tại cơ sở các vụ việc khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của người dân, không để phát sinh điểm nóng và khiếu kiện đông người trên địa bàn tỉnh. Tập trung rà soát, giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài của người dân trên địa bàn tỉnh. Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh và Trung ương trong công tác tiếp công dân, làm tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, đột xuất tại các ngành, các cấp để đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là tổ chức tiếp công dân phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Bên cạnh đó, việc thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ *"Về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài"* được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đã thành lập 02 Tổ công tác để kiểm tra, rà soát, xem xét giải quyết đối với 09 vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp của người dân trên địa bàn tỉnh. Các Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, rà soát và báo cáo kết quả và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thanh tra Chính phủ. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành thông báo kết quả giải quyết đối với 07 vụ việc rà soát theo Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh⁽¹⁾.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

¹ Vụ việc khiếu nại của các hộ dân gồm các ông, bà: Phan Văn Thành, Nguyễn Văn Thu, Lữ Thành Nghĩa, Phan Thị Bích Linh; Vụ việc khiếu nại của bà Y Linh; Vụ việc khiếu nại, kiến nghị của bà Nguyễn Thị Thu Nương; Vụ việc khiếu nại của gia đình ông Nguyễn Văn Đường và bà Trần Thị Tý; Vụ việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mười; Vụ việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Đậu; Vụ việc khiếu nại của bà Y Hring

1. Công tác tiếp công dân

- Trong năm 2021, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp 327 lượt/ 424 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, trong đó: Trụ sở Tiếp dân tỉnh tiếp 127 lượt/160 người (*tiếp thường xuyên 77 lượt/ 79 người, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp định kỳ 50 lượt/ 81 người*); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp 127 lượt/191 người (*tiếp thường xuyên 38 lượt người, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp định kỳ 88 lượt/ 152 người, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền tiếp định kỳ 01 lượt người*); các sở, ban, ngành tiếp 16 lượt người (*tiếp thường xuyên 15 lượt người, tiếp định kỳ 01 lượt người*); các xã, phường tiếp 57 lượt người (*tiếp thường xuyên 14 lượt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp định kỳ 43 lượt người*).

- Nội dung công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về các lĩnh vực sau: đất đai 182 lượt; bồi thường 14 lượt; nhà cửa, tài sản 01 lượt; chế độ, chính sách 28 lượt; tư pháp 08 lượt; lĩnh vực khác 94 lượt.

- Số vụ việc mới phát sinh 266 vụ việc, số vụ việc cũ 61 vụ việc.

- Số đoàn đông người: 04 đoàn/ 93 người.

- Qua kết quả tiếp công dân, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã hướng dẫn cho công dân làm đơn gửi đến cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết 150 lượt; giải thích cho công dân hiểu về những vấn đề công dân thắc mắc 170 lượt; ban hành công văn về xử lý nội dung của công dân trình bày 07 lượt.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Tiếp nhận

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp nhận 1.365 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tăng 208 đơn (*tăng 15,24%*) so với cùng kỳ năm 2020 (*1.365/1.157 đơn*).

b) Phân loại đơn

Theo loại đơn: Đơn khiếu nại 111 đơn, đơn tố cáo 76 đơn, đơn kiến nghị, phản ánh 1.178 đơn.

Theo nội dung: Chế độ, chính sách 88 đơn; đất đai, nhà cửa 660 đơn; tư pháp 20 đơn; công chức, công vụ 09 đơn; lĩnh vực khác 588 đơn. Cụ thể như sau:

+ *Đơn khiếu nại: Chế độ, chính sách 13 đơn; đất đai, nhà cửa 82 đơn; lĩnh vực khác 16 đơn.*

+ *Đơn tố cáo: Chế độ, chính sách 08 đơn; đất đai, nhà cửa 24 đơn; công chức, công vụ 09 đơn; lĩnh vực khác 35 đơn.*

+ *Đơn kiến nghị, phản ánh: Chế độ, chính sách 67 đơn; đất đai, nhà cửa 554 đơn; tư pháp 20 đơn; lĩnh vực khác 537 đơn.*

- Theo thẩm quyền:

+ Sau khi xem xét, phân loại nội dung đơn thư nhận được, số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là

724/1.365 đơn, chiếm tỷ lệ 53,04% tổng số đơn nhận được, gồm: 83 đơn khiếu nại, 64 đơn tố cáo và 577 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn thư này đã: lưu đơn, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết.

+ Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 641/1.365 đơn, chiếm tỷ lệ 46,96% tổng số đơn nhận được gồm: 28 đơn khiếu nại, 12 đơn tố cáo và 601 đơn kiến nghị, phản ánh. Đến nay, đơn thuộc thẩm quyền của các ngành, các cấp đã được giải quyết là 595/641 đơn, chiếm tỷ lệ 92,82%, gồm: 23 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo, 561 đơn kiến nghị, phản ánh. Số đơn đang giải quyết là 46/641 đơn, gồm: 05 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 40 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Theo trình tự giải quyết (*tính đến thời điểm tiếp nhận đơn*): Số đơn chưa được giải quyết lần nào là 1.237 đơn, số đơn đã giải quyết lần đầu là 92 đơn, số đơn đang giải quyết 36 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Số đơn khiếu nại, tố cáo nhận được trong kỳ là 187 đơn (*111 đơn khiếu nại, 76 đơn tố cáo*). Trong đó: số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 40 đơn (*28 đơn khiếu nại, 12 đơn tố cáo*), số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết là 74 đơn (*47 đơn khiếu nại, 27 đơn tố cáo*), số đơn trả lại và hướng dẫn công dân gửi đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết là 55 đơn (*22 đơn khiếu nại, 33 đơn tố cáo*), số đơn lưu do đơn trùng lặp, đơn không rõ địa chỉ, không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh, đơn đã trả lời là 18 đơn (*14 đơn khiếu nại và 04 đơn tố cáo*).

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền

- Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền tiếp nhận trong kỳ là 22 đơn/22 vụ việc, số đơn kỳ trước chưa giải quyết xong chuyển sang là 06 đơn/06 vụ việc. Số vụ việc đã giải quyết là 23/28 đơn, chiếm tỷ lệ 82,14%, (*trong đó: số vụ việc giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục công dân tự nguyện rút đơn 15 vụ việc, số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính là 08 vụ việc*), còn 05 đơn đang trong thời gian giải quyết.

- Kết quả giải quyết: Khiếu nại sai, không có cơ sở 07 đơn, tạm đình chỉ giải quyết 01 đơn, đình chỉ giải quyết 15 đơn.

- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện 08 quyết định (*07 quyết định không công nhận nội dung khiếu nại, 01 quyết định tạm đình chỉ giải quyết khiếu nại*). Đến nay đã thực hiện xong các quyết định.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền

- Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền tiếp nhận trong kỳ là 07 đơn/07 vụ việc, số đơn kỳ trước chưa giải quyết xong chuyển sang là 05 đơn/05 vụ việc. Số vụ việc đã giải quyết xong 11 đơn/ 12 vụ việc, còn 01 vụ việc đang trong quá trình

giải quyết.

- Kết quả giải quyết: Số vụ việc tố cáo sai, không có cơ sở 07 vụ việc, tố cáo đúng 1 phần 02 vụ việc, tố cáo đúng 01 đơn, đình chỉ giải quyết 01 đơn. Nhìn chung, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã chấp hành thời hạn giải quyết đúng theo quy định.

- Kết quả xử lý:

+ Các cơ quan đơn vị đang tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và hình thức xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm liên quan đến việc chậm chi trả chế độ cho người lao động của Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei.

+ Tiến hành bồi thường, khắc phục hậu quả đối với hành vi lấn chiếm đất và làm hư hại cây cao su của công dân.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Tổng số kết luận giải quyết phải tổ chức thực hiện 10 kết luận (*07 kết luận nội dung tố cáo sai, 02 kết luận nội dung tố cáo đúng 1 phần, 01 kết luận nội dung tố cáo đúng*). Số kết luận đã thực hiện xong là 09/10 kết luận.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

Các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã kết thúc 10 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 13 đơn vị⁽²⁾.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

Kết thúc các cuộc thanh tra phát hiện có 08/13 đơn vị vi phạm các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo như: Chưa niêm yết nội quy, quy chế tiếp công dân; chưa thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo; chưa niêm yết các thủ tục hành chính theo quy định; chưa bố trí phòng tiếp công dân riêng; tiếp nhận, xử lý đơn và lập danh mục hồ sơ chưa đúng quy định; việc ghi chép sổ sách, lưu trữ hồ sơ về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư chưa khoa học, đầy đủ; chưa lập danh mục hồ sơ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của từng năm. Hồ sơ hòa giải tranh chấp đất đai chưa thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định; một số biên bản hòa giải nội dung phản ánh chưa đầy đủ, kết luận nội dung giải quyết chưa rõ ràng, cụ thể; công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa thường xuyên, liên tục.

² UBND phường Lê Lợi; Chi cục Thủy lợi; Trường THPT Trường Chinh; UBND xã Ya Ly, huyện Sa Thầy; Trường tiểu học Kim Đồng, xã Đắk Ang, huyện Ngọc Hồi; Trường mầm non Đắk Ang, xã Đắk Ang, huyện Ngọc Hồi; UBND xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai; Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Ia H'Drai; Trường THPT Phan Bội Châu; Ban chỉ huy quân sự huyện Đắk Glei; Ban chỉ huy quân sự huyện Tu Mơ Rông; UBND xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi; UBND xã Đắk Nền huyện Kon Plong.

Qua thanh tra đã kịp thời nhắc nhở và yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế. Góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được thanh tra trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Đến nay, các đơn vị có vi phạm đã khắc phục các tồn tại, khuyết điểm theo các kiến nghị tại kết luận thanh tra.

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

- Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 09 văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Nội dung chủ yếu chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường phối hợp tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021... *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 43 đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với 7.648 người tham dự. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được các cơ quan, đơn vị thực hiện bằng cách lồng ghép qua các cuộc họp giao ban hằng tuần và qua hoạt động tiếp công dân tại cơ quan, đơn vị mình. Qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã từng bước nâng cao nhận thức của nhân dân về các quy định pháp luật khiếu nại, tố cáo nói riêng, các văn bản quy phạm pháp luật nói chung. Từ đó ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân ngày càng được nâng cao, đơn thư khiếu nại vượt cấp trên địa bàn tỉnh giảm đáng kể, tình trạng vi phạm các quy định pháp luật khiếu nại, tố cáo cũng giảm rõ rệt.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá

a) Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo

**** Nguyên nhân khách quan***

Trong thời gian qua, chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh thực hiện, nhiều dự án, công trình đang được triển khai thực hiện và phải thu hồi đất, giải tỏa mặt bằng. Tuy nhiên, các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ban hành chậm và thường xuyên thay đổi, chưa sát thực tế, đất đai ngày càng có giá nên người dân có sự so sánh, không thống nhất giá, phương án đền bù dẫn đến khiếu kiện.

Các quy định pháp luật về quản lý kinh tế, tài chính, đất đai, ... còn nhiều vướng mắc, bất cập nên trong quá trình thực hiện có nhiều sai sót dẫn đến công dân có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Bên cạnh đó, hiện nay đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phát sinh chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, thực tiễn công tác quản lý Nhà nước về đất đai qua nhiều thời kỳ bộc lộ nhiều khuyết điểm, vi phạm và buông lỏng trong công tác quản lý của cơ quan có thẩm quyền, nhất là ở cấp cơ sở, khi phát sinh khiếu kiện của người dân thì việc kiểm tra, rà soát, làm rõ sự việc gặp

hiều khó khăn do việc lưu trữ tài liệu, thông tin địa chính không đảm bảo quy định.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Công tác quản lý nhà nước vẫn còn những hạn chế, thiếu sót, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng... Công tác quản lý nhà nước về đất đai có nơi, có lúc còn chưa chặt chẽ dễ xảy ra sai phạm. Việc thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác giải quyết bồi thường, hỗ trợ tái định cư có lúc, có trường hợp chưa kịp thời, chưa thỏa đáng.

Nhận thức của người dân về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo nói riêng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung còn nhiều hạn chế. Một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình không chấp hành quyết định đã giải quyết đúng pháp luật nên tiếp tục khiếu kiện.

Một số trường hợp mặc dù không bị xâm phạm về quyền, lợi ích trực tiếp nhưng bị kẻ xấu kích động, xúi giục, lôi kéo nên phát đơn khiếu nại, tố cáo không đúng quy định hoặc không chấp hành kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền, mặc dù việc giải quyết đã thấu tình, đạt lý.

b) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

*** Ưu điểm**

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp tích cực trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân nhằm chấm dứt khiếu kiện, hạn chế tình trạng gửi đơn thư vượt cấp, tạo thành điểm nóng trên địa bàn tỉnh.

- Công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện thường xuyên, qua đó nâng cao hiệu lực hiệu quả các Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục giải quyết, chất lượng và nội dung giải quyết sự việc ngày càng được nâng cao, nhiều vụ việc công dân đã chấm dứt việc tiếp khiếu, tiếp tố sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản kết luận giải quyết tố cáo lần đầu.

*** Hạn chế, tồn tại, vướng mắc**

- Số lượng đơn thuộc thẩm quyền giải quyết tại một số địa phương còn nhiều, nhất là tại các địa bàn có nhiều dự án.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế về trình độ, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn.

- Do sự hiểu biết, nắm bắt các văn bản pháp luật của một số người dân chưa rõ ràng, cụ thể hoặc cố tình không chấp hành văn bản giải quyết, trả lời của các cơ quan có thẩm quyền khi thấy nội dung khiếu nại, yêu cầu của mình không được

chấp nhận nên liên tục gửi đơn khiếu nại kéo dài.

c) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

**** Ưu điểm***

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền, nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài... góp phần ổn định an ninh trật tự ở địa phương, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan nhà nước trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo được quan tâm, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót. Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có phương án lựa chọn và bố trí cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình độ, năng lực, có phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm cao. Bên cạnh đó, có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác này.

**** Hạn chế, tồn tại, vướng mắc***

- Công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân nói riêng chưa đi vào chiều sâu, nhất là ở cơ sở.

- Một số đơn vị, địa phương chưa tổng hợp, báo cáo đầy đủ về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc triển khai sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

d) Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Hiện nay, Ngành Thanh tra tỉnh Kon Tum đã được củng cố, ổn định về tổ chức, hoạt động đã đi vào nề nếp, từ đó thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác tiếp công dân; xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tuy nhiên, lực lượng Thanh tra trên địa bàn tỉnh còn mỏng, trình độ chuyên môn còn hạn chế, một số cán bộ chưa đáp ứng được nhu cầu công tác trong tình hình hiện nay, nhất là Thanh tra các sở, ngành, huyện.

đ) Kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân vì đây là kênh thu thập thông

tin đầu tiên về các vấn đề bức xúc, mâu thuẫn nảy sinh có thể dẫn tới khiếu kiện trong dân. Để làm tốt công tác này, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp chú trọng bố trí cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt công tác tiếp công dân; lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân đảm bảo trình độ, năng lực, có phẩm chất đạo đức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Làm tốt công tác vận động, đối thoại với công dân khi thực hiện các dự án, giải phóng mặt bằng, đền bù, giải tỏa để hạn chế người dân khiếu kiện phát sinh ở lĩnh vực này.

- Trong công tác quản lý đất đai phải chú trọng, làm tốt công tác lập, xét duyệt và triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải dân chủ, công khai, đúng chính sách, pháp luật, sát thực tế, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất. Trong quá trình thực hiện làm tốt công tác đối thoại trực tiếp với công dân, tuyên truyền, vận động để người dân hiểu, đồng thuận, tự giác chấp hành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các ngành, các cấp trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện công tác này.

- Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân gắn với việc tập huấn nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải kịp thời, sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm, nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp với từng đối tượng và tình hình, điều kiện cụ thể của từng ngành, địa phương, bảo đảm có chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường quan hệ phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận và các hội, đoàn thể tham gia tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Dự báo

Trong thời gian tới tình hình khiếu kiện của người dân trên địa bàn tỉnh vẫn còn những diễn biến phức tạp, tập trung khiếu kiện về tranh chấp đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian đến, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13

ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội Khóa XIII về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các Quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Công văn số 115/TTg-V.I ngày 20 tháng 01 năm 2020 về việc xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường xuyên theo quy định.

- Chú trọng bố trí cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân; đồng thời lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình độ, năng lực, có phẩm chất đạo đức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Thực hiện đầy đủ các chế độ cho cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho nhân dân. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở; tập trung tiến hành rà soát, thẩm tra, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp (*đặc biệt là những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm*), không để kéo dài gây tác động xấu đến hiệu quả, hiệu lực về công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo phải xác định rõ trách nhiệm, có biện pháp xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật những cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi, ban hành quyết định trái pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh để thống nhất về quản lý, khử trùng lặp đơn thư, tăng cường công khai minh bạch hoạt động của cơ quan Nhà nước, tham mưu, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% trong thời hạn quy định của pháp luật đối với các vụ việc mới phát sinh. Chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80%.

- Tiếp tục theo dõi việc thực hiện các Quyết định giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo theo Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ.

Trên đây là báo cáo quả kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tại kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh(đ/b);
- Đại biểu HĐND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP (đ/b);
- Thanh tra tỉnh (t/d);
- Lưu: VT,TD –TLHN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn